TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HOA LƯ** **TỈNH NINH BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

----------@----------

Bản án số: 09/2017/HNGD - ST
Ngày 28/12/2017
V/v: *"xin ly hôn và tranh chấp nuôi con chung''*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HOA LƯ

Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có

***Thẩm phán- Chủ toạ phiên toà*:** Ông Đinh Xuân Tưởng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Luận và bà Phạm Thị Thúy Lệ

Thư ký phiên tòa: Bà Giang Thị Mến, thư ký Toà án nhân dân huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoa Lư tham gia phiên toà: Bà Đinh Thị Hồng Nhung - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 12 năm 2017. Tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Hoa Lư tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 114/2017/TLST- HNGĐ ngày 09 tháng 11 năm 2017 về việc: *"xin ly hôn và tranh chấp nuôi con chung''*. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 10/2017/QĐST - HNGĐ ngày 11 tháng 12 năm 2017 giữa các đương sự:

- **Nguyên đơn**: Chị Giang Thị Thanh H, sinh năm 1982

Nơi ĐKHKTT: Thôn ĐT, xã TrY, huyện HL, tỉnh Ninh Bình

Chỗ ở hiện nay: Thôn N, xã TrY, huyện HL, tỉnh Ninh Bình

- **Bị đơn:** Anh Trần Đăng Kh, sinh năm 1980

Trú tại: Thôn ĐTh, xã TrY, huyện HL, tỉnh Ninh Bình

Có mặt tại phiên toà: Chị H; Vắng mặt anh Kh

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện của chị Giang Thị Thanh H cũng như bản tự khai chị và anh Trần Đăng Kh, sinh năm 1980, trú tại: Thôn ĐT, xã TrY, huyện HL, tỉnh Ninh Bình, kết hôn với nhau từ tháng 01 năm 2002 có đăng ký kết hôn tại UBND xã TrY, huyện HL, tỉnh Ninh Bình. Sau khi kết hôn, vợ chồng về chung sống cùng gia đình nhà chồng, ở thôn ĐT, xã TrY, huyện HL, tỉnh Ninh Bình. Trong quá trình chung sống vợ chồng sống hạnh phúc với nhau một thời gian, thì phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân chủ yếu là do tính tình không hợp nhau. Mặt khác do anh Kh không tu chí làm ăn xa vào con đường nghiện ngập ma túy và mắc phải căn bệnh xã hội nhiễm HIV, bản thân chị H cũng như gia đình đã khuyên giải anh Kh nhiều lần, từ bỏ con đường nghiện ngập tu chí làm ăn lo cho cuộc sống gia đình, nhưng anh Kh không từ bỏ được. Năm 2005 anh Kh đã phải đi cai nghiện tập trung với thời gian 02 năm, nhưng khi về anh Kh vẫn

không cai nghiện được làm cho cuộc sống kinh tế vợ chồng ngày càng khó khăn, vợ chồng thường xuyên cãi, đánh chửi nhau. Chị H đã bỏ về nhà bố mẹ đẻ ở thôn N, xã TrY, huyện HL, tỉnh Ninh Bình sinh sống từ năm 2010 cho đến nay hai bên không còn quan tâm đến cuộc sống của nhau. Nay chị H xác định tình cảm vợ chồng không còn, hôn nhân chỉ tồn tại trên danh nghĩa, nên chị H làm đơn đề nghị Tòa giải quyết cho chị được ly hôn với anh Trần Đăng Kh để ổn định được cuộc sống. Về con chung Vợ chồng có với nhau một người con chung tên là Trần Minh H1, sinh ngày 04/11/2002, chị H đề nghị được trực tiếp con chung. Nhưng tùy thuộc vào nguyện vọng của con chung, nếu cháu H1 muốn ở với ai, thì chị cũng nhất trí theo nguyện vọng của cháu H1, về tài sản và công nợ chung vợ chồng không có, nên không đề nghị Tòa giải quyết

Bị đơn anh Trần Đăng Kh trình bày: Anh và chị Giang Thị Thanh H, tự do tìm hiểu, xây dựng gia đình với nhau và có đăng ký kết hôn tại UBND xã TrY, huyện HL, tỉnh Ninh Bình vào tháng 01/2002. Sau khi kết hôn vợ chồng sống tại gia đình nhà chồng ở thôn ĐT, xã TrY, vợ chồng chung sống hạnh phúc với nhau một thời gian, thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do tính tình không hợp nhau, không có tiếng nói chung. Bản thân anh Kh không may nghiện ma túy. Năm 2005 anh Kh đã đi cai nghiện ma túy tập trung, để làm lại cuộc đời, đến năm 2007 anh Kh cai nghiện xong trở về sinh sống cùng vợ con, nhưng cuộc sống vợ chồng không được cải thiện mà vẫn thường xuyên xảy ra cãi chửi nhau, mỗi người có sự suy nghĩ khác nhau trong cuộc sống. Năm 2010 vợ chồng bàn bạc để cho chị H đi xuất khẩu lao động ở nước ngoài, kiếm tiền lo cho cuộc sống gia đình, thời gian đầu chị H hay giử tiền về nhưng sau đó chị H không gửi nữa, tháng 4/2017 chị H về nước nhưng chị H không về chung sống cùng anh K nữa, mà về nhà mẹ đẻ của chị H ở thôn N, xã Tr Y, huyện HL, tỉnh Ninh Bình sinh sống anh Kh có gặp chị H một lần để nói chuyện về cuộc sống vợ chồng, nhưng chị H không muốn chung sống với anh Kh nữa mà đề nghị vợ chồng chia tay nhau. Nay chị H có đơn xin ly hôn anh Kh, thì anh Kh không đồng ý ly hôn, vì anh xác định tình cảm vợ chồng vẫn còn. Về con chung vợ chồng có với nhau một người con chung tên là Trần Minh H1, sinh ngày 04/11/2002, hiện nay cháu H1 đang ở với anh Kh, nếu Tòa giải quyết ly hôn, anh Kh đề nghị được tiếp tục nuôi dưỡng, giáo dục con chung và đề nghị chị H phải đóng góp tiền nuôi con chung cho anh Kh theo qui định của pháp luật. Về tài sản và công nợ chung vợ chồng không có.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

1. Về quan hệ hôn nhân: Tại phiên tòa hôm nay chị Giang Thị Thanh H, vẫn giữ nguyên quan điểm đề nghị Tòa giải quyết cho chị được ly hôn với anh Trần Đăng Kh. Vì chị Huyền cho rằng nguyên nhân phát sinh mâu thuẫn vợ chồng là do tính tình không hợp nhau. Mặt khác anh Kh nghiện ma túy không thể từ bỏ con đường nghiện ngập và mắc bệnh HIV, vợ chồng đã sống ly thân từ năm 2010 cho đến nay không còn quan hệ, cũng như quan tâm đến cuộc sống của nhau nữa, nên tình cảm vợ chồng không còn, quan hệ hôn nhân chỉ còn trên danh nghĩa.

Trong quá trình giải quyết vụ án mặc dù Tòa án đã triệu tập theo qui định của pháp luật, cũng như phiên tòa hôm nay anh Kh vắng mặt không lên Tòa làm việc mà không có lý do, nên Tòa án không tiến hành hòa giải được. Ngày 01/12/2017, Tòa án đã tiến hành xác minh tình trạng hôn nhân giữa anh Trần Đăng Kh và chị Giang Thị

Thanh H, thì đại diện thôn ĐT và hội phụ nữ xã Tr Y cho biết. Anh Kh là người nghiện ma túy và mắc phải căn bệnh xã hội nhiễm HIV, anh Kh và chị H đã không sống cùng nhau khoảng 7 đến 8 năm nay. Nay chị H có đơn xin ly hôn anh Kh, đề nghị Tòa căn cứ pháp luật giải quyết. Tòa án tiến hành lấy lời khai của cháu Trần Minh H1, sinh ngày 04/11/2002 là con chung của chị H và anh Kh. Hiện nay cháu H1 đang học lớp 10B trường trung tâm giáo dục thường xuyên huyện HL, nguyện vọng vủa cháu H1 nếu bố mẹ phải chia tay không sống cùng nhau nữa thì cháu xin được ở với bố.

HĐXX thấy nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng chị H và anh Kh là do tính tình vợ chồng không hợp nhau, vợ chồng không có tiếng nói chung, anh Kh nghiện ma túy không chịu làm ăn và mắc bệnh xã hội nhiễm HIV là bệnh truyền nhiễm lây lan qua đường tình dục, làm cho cuộc sống kinh tế vợ chồng ngày càng khó khăn, tình cảm vợ chồng lạnh nhạt, vợ chồng đã sống ly thân nhau một thời gian dài không còn quan tâm đến cuộc sống của nhau nữa, hôn nhân chỉ tồn tại trên danh nghĩa, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy cần chấp nhận đơn khởi kiện của chị Giang Thị Thanh H xin ly hôn anh Trần Đăng Kh.

2. Về con chung: Tại phiên tòa hôm nay chị H thể theo nguyện vọng của con chung và đề nghị của anh Kh, để anh Kh trực tiếp nuôi con chung, và chị H có trách nhiệm đóng góp tiền nuôi con chung cho anh Kh mỗi tháng 1.500.000đ kể từ tháng 01/2018 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi. Vì vậy giao cháu Trần Minh H1, sinh ngày 04/11/2002 cho anh Trần Đăng Kh nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục, chị H có trách nhiệm đóng góp tiền nuôi con chung cho anh Kh mỗi tháng 1.500.000đ kể từ tháng 01/2018 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi, là phù hợp

3. Về án phí ly hôn và án phí tranh chấp nuôi con chung: Chị Giang Thị Thanh H phải nộp toàn bộ án phí theo qui định của pháp luật

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm, quá trình giải quyết vụ án, thẩm phán hội đồng xét xử và những người tham gia tố tụng, đã tuân thủ đầy đủ các qui định của pháp luật không yêu cầu và kiến nghị gì và phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án đề nghị HĐXX xử chấp nhận đơn khởi kiện của chị Giang Thị Thanh H xin ly hôn anh Trần Đăng Kh. Về con giao cho anh Trần Đăng Kh trực tiếp nuôi con chung tên là Trần Minh H1, sinh ngày 04/11/2002, ghi nhận đề nghị của chị H tại phiên tòa có trách nhiệm đóng góp tiền nuôi con chung cho anh Kh mỗi tháng 1.500.000đ

Bởi lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng: Điều 56; 81; 82; 83 và Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình; Điều 357 Bộ luật dân sự; khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Xử : Cho ly hôn giữa chị Giang Thị Thanh H với anh Trần Đăng Kh.

- Về con: Giao cho anh Kh trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng giáo dục con chung tên là Trần Minh H1, sinh ngày 04/11/2002, chị H có trách nhiệm đóng góp tiền nuôi con chung cho anh Kh mỗi tháng 1.500.000đ kể từ tháng 01/2018 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi. Anh Kh không được cản trở quyền thăm non con chung, khi cần các bên có quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con chung

Kể từ ngày anh Kh có đơn yêu cầu thi hành án, nếu chị H không thanh toán số tiền trên cho anh Kh, thì chị H còn phải chịu thêm khoản tiền lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán

- Về án phí: Chị Giang Thị Thanh H phải nộp 300.000đ án phí ly hôn sơ thẩm và 300.000đ tiền án phí tranh chấp nuôi con chung được khấu trừ 300.000đ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai thu số 000705 ngày 09/11/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hoa Lư. Chị Huyền còn phải nộp tiếp 300.000đ

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Án xử công khai sơ thẩm nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết

Nơi nhận:
- TAND tỉnh NB;
- THA DS h. Hoa Lư;
- VKS huyện Hoa Lư;
- UBND xã Trường Yên
- Các đương sự;
- Lưu.

THAY MẶT HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Đinh Xuân Tưởng